

Quy Nhơn, ngày 16 tháng 04 năm 2022

Dự thảo:

**PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO, TIỀN THUỞNG
CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2022**

A. NGUYÊN TẮC VÀ MỤC ĐÍCH :

- Mức thù lao được đại hội cổ đông thông qua .
- Thực hiện trả thù lao theo kết quả lao động của từng người tùy theo chức trách công việc đảm nhiệm.
- Những người thực hiện các công việc đòi hỏi độ phức tạp cao, đóng góp nhiều vào hiệu quả SXKD của công ty thì được trả thù lao cao .
- Chi phí thù lao của HĐQT không tính trong đơn giá tiền lương năm của công ty, được hạch toán vào chi phí sản xuất của công ty trong năm, còn tiền lương theo chức danh công việc đảm nhiệm được tính trong tổng quỹ lương kế hoạch năm.
- Việc điều chỉnh mức thù lao cho HĐQT được thực hiện trong kỳ Đại hội tiếp theo.

B. CƠ SỞ XÁC ĐỊNH MỨC THÙ LAO :

- Áp dụng theo điều 158, 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 làm căn cứ để xác định thù lao như sau :

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Tốc độ tăng trưởng 2022/2021 (%)	Hợp nhất	Tốc độ tăng trưởng 2022/2021 (%)
1	Doanh thu	Triệu đồng	3,150,000	-25	7,250,000	10
2	Lợi nhuận	Triệu đồng	489,000	-5	790,000	20

C. MỨC THÙ LAO CỦA HĐQT :

Tỷ lệ tăng thù lao năm 2022 bằng 50% tốc độ tăng lợi nhuận kế hoạch năm 2022 : $50\% \times 20\%$ (tốc độ tăng trưởng lợi nhuận 2022 so với 2021) = 10%.

1. Thù lao chuyên trách :

- Mức thù lao của chủ tịch HĐQT chuyên trách: $142.000.000 + 142.000.000 \times 10\% = 156.000.000$ đồng/tháng.

(Thù lao sau thuế thu nhập cá nhân : 115.000.000 đồng/tháng)

- Mức thù lao của Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách bằng 75% mức thù lao của chủ tịch HĐQT : $156.000.000 \times 75\% = 117.000.000$ đồng/tháng.

(Thù lao sau thuế thu nhập cá nhân: 89.700.000 đồng/tháng)

- Mức thù lao của thành viên HĐQT chuyên trách bằng 50% mức thù lao của chủ tịch HĐQT : **156.000.000 x 50% = 78.000.000đồng/tháng**
(Thù lao sau thuế thu nhập cá nhân: 63.700.000đồng/tháng)

2. Thù lao kiêm nhiệm :

Đối với các vị trí kiêm nhiệm được hưởng bằng 20% lương chính .

- Chủ tịch HĐQT : 156.000.000 x 20% = 31.200.000đồng/tháng

- Phó chủ tịch HĐQT: 117.000.000 x 20% = 23.400.000đồng/tháng

- Thành viên HĐQT : 78.000.000 x 20% = 15.600.000đồng/tháng

- Mức thù lao trên được áp dụng chi trả khi công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao.

- Khi không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận, cứ 1% lợi nhuận giảm thì thù lao của Hội đồng quản trị giảm 0,5% cho đến mức bằng thù lao của trường hợp sản xuất kinh doanh thua lỗ.

- Khi sản xuất kinh doanh thua lỗ thì mức thù lao của Hội đồng quản trị bằng 50% mức thù lao hoàn thành kế hoạch.

II. Thù lao kiêm nhiệm chức :

1. Đối tượng áp dụng :

Đối với các chức danh kiêm nhiệm tại công ty con : Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc (Tổng giám đốc)...

2. Mức thù lao : Tổng mức thù lao cho các chức danh kiêm nhiệm không quá 30% mức lương chính đang hưởng (trừ chủ tịch HĐQT chuyên trách), nhưng không vượt quá mức lương của chủ tịch HĐQT chuyên trách.

D. THƯỞNG HOÀN THÀNH VƯỢT CHỈ TIÊU LỢI NHUẬN :

Khi công ty hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiền thưởng lợi nhuận vượt so với kế hoạch được tính như sau:

- Trừ thuế thu nhập doanh nghiệp 20%

Lợi nhuận còn lại sau khi trừ thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối như sau :

- Trích bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi (5% lợi nhuận vượt sau thuế)

Lợi nhuận còn lại sau khi trích bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi được phân phối như sau :

- 60% thuộc sở hữu của cổ đông

- 40% thưởng cho HĐQT và bộ máy quản lý điều hành công ty (việc phân phối tiền thưởng vượt chỉ tiêu lợi nhuận năm 2022 thực hiện theo quy chế của HĐQT)

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN :

Phương án trả thù lao, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, được áp dụng kể từ ngày 01/01/2022.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**